

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2021/HS-ST
Ngày: 27-04-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Văn Sua

Ông Hà Trọng Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng X Thùy Dương – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Mỹ Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 288/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Văn X; Tên gọi khác X Nho; Sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Khóm X, phường Y, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Lâm Văn M và bà Nguyễn Thị N; Anh chị em ruột: 02 người. Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Vợ: Danh Thị Ái T (đã ly hôn); Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2012.

- Tiền án:

Lần 1: Bản án số 243/2014/HSST ngày 18/11/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 31/01/2016, chấp hành xong phần án phí.

Lần 2: Bản án số 03/2018/HSPT ngày 04/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xử phạt 01 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt 18/10/2018, chấp hành xong phần án phí.

- Tiền sự: Không

- Về nhân thân: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 62/2019/QĐ-TA ngày 04/3/2019, thời gian 18 tháng, đã chấp hành xong quyết định.

- Bị bắt tạm giam: từ ngày 15/02/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Võ Trường N, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp T, xã LV, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 40 ngày 03/9/2020, Lâm Văn X điều khiển xe mô tô hiệu SYM, không biển số từ nhà tại khóm X, phường Y, thành phố C đến ấp T, xã LV, thành phố C để uống cà phê. Trên đường đi đến nhà trọ cho thuê tháng do ông Võ Trường N làm chủ, X nhìn thấy 02 lồng chim bên trong có 02 con chim Bò Cu Đất nên nảy sinh ý định chiếm đoạt về nhà nuôi. Để thực hiện ý định, X đậu xe phía trước, rồi vào dãy phòng trọ ra phía sau nhà, quan sát xung quanh không có người trông coi nên X lấy hai lồng chim rồi đi ra ngoài thì bị ông Huỳnh Văn Kiệt (là cha vợ ông N) phát hiện, truy hô, X bỏ lại hai lồng chim bên trong có hai chim Bò cu đất và chạy. Lúc này, anh N vừa về đến, ông Kiệt chỉ X là người lấy trộm cho N biết nên N đuổi theo đến gần co Đại Bàng thuộc ấp T, xã LV, thành phố C thì cùng quần chúng nhân dân bắt giữ X, sau đó trình báo Công an xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử lý.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô hiệu SYM, không biển số, số sườn RLOM11HD F0016728, số máy 016728; 02 con chim Bò Cu Đất; 02 cái lồng chim.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐG trong TTHS thành phố Cà Mau kết luận: Tính vào thời điểm tháng 9/2020, chim Bò Cu Đất có giá theo thị trường là 400.000đ/con; lồng chim có giá thị trường là 50.000 đồng/lồng. Tổng giá trị tài sản là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra Lâm Văn X thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

- Vật chứng: Đối với xe mô tô không biển số, nhãn hiệu SYM số sườn RLOM11HD F0016728, số máy 016728, là phương tiện mà Lâm Văn X dùng vào việc phạm tội, qua làm việc X cho biết xe mô tô trên X mượn của Nguyễn Văn Tí, địa chỉ khóm V, phường K, thành phố Cà Mau nhưng kết quả xác minh không có người nào tên Nguyễn Văn Tí tại địa chỉ trên. Qua tra cứu, Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Cà Mau trả lời không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm. Đối với hai con chim Bò Cu Đất và hai cái lồng chim đã trả cho bị hại Võ Trường N vào ngày 03/9/2020.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh N không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 73/CT-VKS ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Lâm Văn X về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lâm Văn X phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lâm Văn X từ 09 tháng đến 01 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu SYM, không biển số, số sườn RLOM11HD F0016728, số máy 016728.

Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Văn X thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã nêu, Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan sai và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Bị hại Võ Trường N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy việc giải quyết vắng mặt anh N không ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Võ Trường N theo luật định.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Lâm Văn X khai nhận: Vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 03/9/2020, tại ấp T, xã LV, thành phố C, Lâm Văn X có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Võ Trường N gồm: 02 con chim Bò Cu Đất và 02 cái lồng chim, tổng giá trị là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) nhằm tư lợi cá nhân thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo X tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận, bởi lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận định giá tài sản và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Cáo trạng số: 73/CT-VKS ngày 29/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Lâm Văn X về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Lâm Văn X là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh

hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người trưởng thành, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo có 02 tiền án: Bản án số 243/2014/HSST ngày 18/1/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 31/01/2016, chấp hành xong phần án phí; Tại Bản án số 03/2018/HSPT ngày 04/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt 18/10/2018, chấp hành xong phần án phí. Ngoài ra, bị cáo còn bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 62/2019/QĐ-TA ngày 04/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, thời gian 18 tháng, đã chấp hành xong quyết định. Sau khi trở về hòa nhập cộng đồng bị cáo không sửa chữa lỗi lầm, trở thành người có ích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy bị cáo xem thường pháp luật. Do đó, cần xử lý nghiêm và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Đối với tiền án tại Bản án số 243/2014/HSST ngày 18/11/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt 31/01/2016, chấp hành xong phần án phí nhưng chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, ông nội bị cáo là ông Lâm Văn B là người có công với Nhà nước, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6] Vật chứng của vụ án: Hai con chim Bồ Cu Đất và hai cái lồng chim, là tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại. Ngày 03/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả cho bị hại là phù hợp.

[7] Đối với 01 xe mô tô hiệu SYM, không biển số, số sườn RLOM11HD F0016728, số máy 016728, là phương tiện mà Lâm Văn X dùng vào việc phạm tội. Qua tra cứu, xác minh xác định xe không rõ nguồn gốc. Vì vậy, tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước là có căn cứ.

[8] Trách nhiệm dân sự: Anh Võ Trường N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lâm Văn X phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lâm Văn X 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 15/02/2021).

Vật chứng: Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu SYM, không biển số, số sườn RLOM11HD F0016728, số máy 016728, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/4/2021.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lâm Văn X phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp.Cà Mau;
- Cơ quan THA hình sự Tp.Cà Mau;
- Cơ quan thi hành án dân sự Tp.Cà Mau;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Hân

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.